TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 579/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 21/9/2022
V/v Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Hoài

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Bích Vân.

2. Bà Nguyễn Thị Trúc Phương.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Kim Thanh Xuân - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận 11, thành phố Hồ Chí Minh *tham gia phiên tòa*: Bà Trương Võ Thùy Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 361/2022/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 6 năm 2022 về việc "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 159/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 12/8/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 88/2022/QĐST-HNGĐ ngày 31/8/2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lâm Bảo D, sinh năm 1997; địa chỉ: đường HHN, Phường H, Quận XI, Thành phố H (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Ông Đỗ Duy H, sinh năm 1998; thường trú: tổ dân phố 2, phường AT, thị xã AK, tỉnh GL; địa chỉ: cư xá Lữ Gia, Phường ML, Quận XI, Thành phố H (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại Đơn khởi kiện ngày 17/6/2022, bản tự khai và các biên bản hòa giải, nguyên đơn là bà Lâm Bảo D trình bày:

Bà D và ông Đỗ Duy H tự nguyện tìm hiểu rồi tiến tới hôn nhân có đăng ký kết hôn. Giấy chứng nhận kết hôn số 21 do Ủy ban nhân dân Phường H, Quận XI, Thành phố H cấp ngày 21/5/2019.

Trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn trong cuộc sống do bất đồng về quan điểm sống, cách sống, ông H không quan tâm, chăm sóc vợ con, do đó thường xuyên gây gỗ, cãi vã. Mặc dù gia đình hai bên đã cố gắng hàn gắn nhưng vợ chồng vẫn không hòa thuận. Nhận thấy tình cảm vợ chồng thật sự

không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà D yêu cầu Tòa án cho ly hôn với ông Đỗ Duy H.

Về con chung: Bà D khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tòa án nhân dân Quận 11 đã thực hiện đầy đủ thủ tục tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng đối với bị đơn nhưng phía bị đơn đã không đến Tòa án để giải quyết. Do đó, Tòa án không thể tiến hành ghi nhận ý kiến đối với phía bị đơn được.

* Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật như sau:

- Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán chậm tống đạt thông báo thụ lý cho bị đơn. Tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tiến hành trình tự tố tụng đúng quy định của pháp luật.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; sau khi nghe đương sự có mặt tại phiên tòa trình bày, căn cứ vào nội dung tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Bà Lâm Bảo D khởi kiện yêu cầu ly hôn đối với ông Đỗ Duy H nên đây là vụ án tranh chấp về ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Ông Đỗ Duy H cư trú tại Quận 11 nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Bà Lâm Bảo D có đơn xin xét xử vắng mặt ngày 12/8/2022. Phiên tòa xét xử vụ án được mở vào lúc 08 giờ 00 ngày 31/8/2022 và 08 giờ 00 ngày 21/9/2022, ông Đỗ Duy H đã được thông báo về thời gian và địa điểm xét xử vụ án nêu trên nhưng đều vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 1, Khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân:

Bà Lâm Bảo D và ông Đỗ Duy H tự tìm hiểu rồi tiến tới chung sống với nhau từ năm 2019 cho đến nay, có đăng ký kết hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 20 do Ủy ban nhân dân Phường H, Quận XI, Thành phố H cấp ngày 21/5/2019), đây là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu

thuẫn trong cuộc sống do bất đồng về quan điểm sống, cách sống, ông H không quan tâm, chăm sóc vợ con, do đó thường xuyên gây gỗ, cãi vã. Mặc dù gia đình hai bên đã cố gắn hàn gắn nhưng vợ chồng vẫn không hòa thuận. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, không thể tiếp tục mối quan hệ hôn nhân nữa nên bà Lâm Bảo D yêu cầu Tòa án cho ly hôn với ông Đỗ Duy H.

Theo Điều 19 Luật Hôn nhân Gia đình: Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình. Tuy nhiên cuộc sống giữa bà D và ông H không hạnh phúc, mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Tòa án đã nhiều lần tống đạt hợp lệ giấy triệu tập, thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên hòa giải, tiếp cận công khai chứng cứ, quyết định đưa vụ án ra xét xử, thông báo về kết quả phiên hòa giải, tiếp cận công khai chứng cứ và Quyết định hoãn phiên tòa cho ông H đến Tòa án để giải quyết tranh chấp ly hôn nhưng ông H cố tình vắng mặt và cũng không có ý kiến phản hồi những vấn đề bà D yêu cầu đã được ghi trong thông báo thụ lý vụ án, chứng tỏ ông H không quan tâm cũng không thiết tha đoàn tụ gia đình. Việc bà D yêu cầu ly hôn với ông H là chính đáng; do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn với ông H của bà D.

[4] Về con chung: Bà D khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung: Nguyên đơn khai hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về nợ chung: Nguyên đơn khai không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí:

Bà Lâm Bảo D phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Xét về quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273, Điều 278 và Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 9, Khoản 1 Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Lâm Bảo D.

Về quan hệ hôn nhân: Bà Lâm Bảo D được ly hôn với ông Đỗ Duy H.

Giấy chứng nhận kết hôn số 20 do Ủy ban nhân dân Phường H, Quận XI, Thành phố H không còn giá trị pháp lý.

Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí: Bà Lâm Bảo D phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0020187 ngày 27/6/2022 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh. Đương sự đã nộp đủ án phí.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 11;
- Chi cục THADS Quận 11;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Hoài